

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2026/HS - ST
Ngày 21 - 5 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Văn Tâm

Bà Lò Thị Vinh

- Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Hòa - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 2-Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2- Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn C. Tên gọi khác: Không có. Sinh năm 1991

Tại: Điện Biên

Nơi cư trú: Bản H, xã N, tỉnh Điện Biên.

Trước đây là: Bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên

Nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn M (đã chết) và con bà Lò Thị T (đã chết); vợ: Lò Thị B. Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 30/11/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 02/10/2024; tiền sự: Không có. Nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị

cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2026 và tạm giam tại Phân trại tạm giam Na Son thuộc Trại tạm giam Công An tỉnh Đ đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

** Người bào chữa cho bị cáo:*

Bà Cao Thị B1 - Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 03/02/2026, tại khu vực đầu bản H, xã N, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an xã N, tỉnh Điện Biên kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Lò Văn C đang mặc 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa các cục bột màu trắng nghi Heroine.

Quá trình điều tra Lò Văn C khai nhận nguồn gốc gói cục bột màu trắng bị thu giữ của C là do khoảng 05 giờ 00 phút ngày 03/02/2026, Lò Văn C đi bộ từ nhà đến khu vực bản T, xã N tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Tại đây, C gặp và hỏi mua được của một người đàn ông tự giới thiệu tên là M1 (không biết địa chỉ) 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Mua xong, C cất vào túi quần phía trước bên phải và đi bộ về nhà. Khi đi đến đầu bản H, xã N, tỉnh Điện Biên bị tổ công tác Công an xã N, tỉnh Điện Biên kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại biên bản làm việc về việc mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng, đồ vật, tài liệu ngày 03/02/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và bản Kết luận giám định số 149/KL - KTHS ngày 06/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ đã kết luận: Vật chứng gửi giám định thu giữ của Lò Văn C có khối lượng 0,14 gam là chất ma túy loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSĐBKV2 ngày 23/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 03 năm 02 đến 03 năm 08 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,08 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 mảnh nilon màu trắng.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bà Cao Thị B1 bào chữa cho bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Điện Biên và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân khu vực 2- Điện Biên về việc truy tố và xét xử bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Không khiếu nại gì về các quyết định tố tụng; hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ cũng như nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Đề nghị HĐXX áp dụng mức thấp nhất của hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Viện kiểm sát, người bào chữa không tranh luận gì. Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, không bổ sung gì vào lời bào chữa của người bào chữa. Hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 08 giờ 00 phút ngày 03/02/2026, tại khu vực đầu bản H, xã N, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an xã N, tỉnh Điện Biên kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của bị cáo Lò Văn C đang mặc 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa các cục bột màu trắng nghi Heroine.

Qua cân xác định khối lượng và Kết luận giám định đã xác định, vật chứng thu giữ của bị cáo gồm 0,14 gam Heroine. Bị cáo khai mục đích cất giấu Heroine để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái

phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đơn giản, chỉ do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân mà không có mục đích nào khác. Tuy nhiên, hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn trong xã hội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên. Ngày 30/11/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2- Điện Biên) xử phạt 01 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 02/10/2024 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Bản án này chưa được xóa án tích mà bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải. Ông ngoại của bị cáo là Lò Văn M2 đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

[4] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: HĐXX xét thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ Luật hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm

sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng: Gồm 0,14 gam Heroine (Gửi toàn bộ giám định và hoàn lại 0,08 gam sau khi giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cất lưu hành; 01 mảnh nilon màu trắng không có giá trị sử dụng nên cần bị tịch thu tiêu huỷ theo điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST. Vì vậy theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về vấn đề khác: Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị cáo mua của một người đàn ông tên M1 nhưng bị cáo không biết địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ được. Vì vậy HĐXX không xem xét.

Sau khi bị cáo bị bắt, Công an xã N đã tiến hành test nhanh nước tiểu của bị cáo, cho kết quả dương tính với chất ma túy. Ngày 25/3/2026, Công an xã N, tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức Cảnh cáo đối với bị cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn C 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 03/02/2026).
3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ: 0,14 gam Heroine (Gửi toàn bộ giám định và hoàn lại 0,08 gam sau khi giám định) và 01 mảnh nilon màu trắng.

Vật chứng đã được Công an tỉnh Đ bàn giao sang phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 24/4/2026.

4. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/5/2026).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND KV2- Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04;PV06;
- Phân trại tạm giam Na Son;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- T.H.A Dân sự tỉnh Điện Biên;
- T.H.A HS; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND KV2- Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04;PV06;
- Phân trại tạm giam Na Son;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- T.H.A Dân sự tỉnh Điện Biên;
- T.H.A HS; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND KV2- Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04;PV06;
- Phân trại Mường Thanh;
- Bị cáo;
- T.H.A Dân sự tỉnh Điện Biên;
- T.H.A HS; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÂM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND KV2- Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04;PV06;
- Phân trại Mường Thanh;
- Bị cáo;
- T.H.A Dân sự tỉnh Điện Biên;
- T.H.A HS; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

- VKSND KV2- Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04;PV06;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- T.H.A Dân sự tỉnh Điện Biên;
- T.H.A HS; Lưu.

Đặng Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND KV2- Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04;PV06;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- T.H.A Dân sự tỉnh Điện Biên;
- T.H.A HS; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thùy Dương

\

